

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TRƯỜNG MẦM NON YÊN HẢI

BIỆN PHÁP

Phát triển vốn từ thông qua hoạt động nhận biết
cho trẻ 25- 36 tháng tuổi B, trường mầm non Yên Hải

Họ và tên giáo viên: Vũ Thị Nguyệt
Ngày, tháng, năm sinh: 20/01/1992
Dạy tại nhóm, lớp: Nhóm trẻ 25- 36 tháng tuổi B
Cơ sở giáo dục mầm non: Trường mầm non Yên Hải.
Huyện (TX, TP): Thị xã Quảng Yên.

I. Mục đích của biện pháp

Ngôn ngữ có vai trò rất lớn đến cuộc sống và sự thành công của mỗi chúng ta, trong mỗi chúng ta ai cũng phải sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp với mọi người và để nhận thức thế giới xung quanh. Lứa tuổi mầm non là thời kỳ vàng để phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ phụ thuộc vào việc cung cấp vốn từ cho trẻ trong lứa tuổi nhóm trẻ 25- 36 tháng giúp trẻ giao tiếp tốt.

Trong hoàn cảnh xã hội hiện đại ngày nay, đa phần các bố mẹ luôn bận rộn lo toan cuộc sống, thời gian bố mẹ trò chuyện với con còn ít, một số cha mẹ không coi trọng việc phát triển vốn từ cho trẻ. Do vậy, vốn từ của trẻ em ngày càng ít, trẻ tiếp xúc và phát triển ngôn ngữ chủ yếu thông qua tivi, máy tính bảng, điện thoại.

Mọi thiết bị truyền thông đều có một tác dụng đó là giúp trẻ học hỏi và tiếp thu được những điều mới lạ xung quanh cuộc sống. Tuy nhiên, việc quá lạm dụng các thiết bị này thì sẽ khiến cho bé lười nói chuyện. Khi xem Tivi bé chỉ được tiếp nhận thông tin một chiều nên không có sự phản hồi thông tin bằng ngôn ngữ. Ngôn ngữ không tự nhiên sinh ra mà cần một quá trình trau dồi và phát triển.

Năm học 2024-2025 tôi được phân công giảng dạy nhóm lớp 25- 36 tháng tuổi B tại Trường Mầm non Yên Hải, với số trẻ ra lớp đầu năm là 16 trẻ, trong đó nam: 8 trẻ, nữ: 8 trẻ. Thực tế tìm hiểu trẻ tại lớp tôi thấy vốn từ của trẻ còn hạn chế, nói ngọng, nói không rõ tiếng, không biết cách diễn đạt theo ý của mình. Và để nắm bắt được vốn từ cho trẻ trong và ngoài lớp tạo điều kiện cho trẻ phát triển vốn từ tôi đã tiến hành khảo sát đầu năm thông qua các hoạt động trong ngày và có như sau:

Bảng kết quả khảo sát tháng 9/2024

STT	Tiêu chí	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %
1	Khả Năng nghe hiểu ngôn ngữ và phát âm đúng từ ngữ	4/16	25	12/16	75

2	Phát âm to, rõ tiếng	5/16	31	11/16	69
3	Khả năng nói đúng ngữ pháp	5/16	31	11/16	69
4	Vốn từ	6/16	37	10/16	63

Ngoài ra nhiều cha mẹ chưa thực sự quan tâm đến việc phát triển vốn từ cho con, không có thời gian trò chuyện với con, luôn đáp ứng mọi yêu cầu của trẻ qua hành động cử chỉ mà không yêu cầu trẻ nói lên nhu cầu mong muốn của trẻ. Giáo viên chưa có nhiều phương pháp đổi mới trong hoạt động dạy học về phát triển vốn từ cho trẻ.

Xuất phát từ những lý do trên và việc khảo sát nên khi tôi được nhà trường giao phụ trách nhóm lớp 25- 36 tháng tuổi trong quá trình chăm sóc trẻ tôi luôn băn khoăn trăn trở rất nhiều vì thế tôi chọn **“Biện pháp phát triển vốn từ thông qua hoạt động nhận biết cho trẻ 25 – 36 tháng tuổi B trường mầm non Yên Hải”** Với mục đích giúp trẻ phát triển khả năng nghe, hiểu, trả lời câu hỏi một cách có logic, có trình tự, chính xác. Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin giao tiếp, làm phong phú vốn từ cho trẻ. Để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non đổi mới hiện nay mà tôi đã đưa vào áp dụng từ tháng 9/2024 – đến nay tháng 11/2024 và đạt được hiệu quả tốt

II. Nội dung của biện pháp

Để thực hiện tốt **“Biện pháp phát triển vốn từ thông qua hoạt động nhận biết cho trẻ 25- 36 tháng tuổi, B trường mầm non Yên Hải”** tôi đã tiến hành thực hiện theo các biện pháp nhỏ sau:

1. Biện pháp 1: Nắm được đặc điểm phát triển ngôn ngữ trẻ 25- 36 tháng.
2. Biện pháp 2: Tạo môi trường học tập phát triển vốn từ cho trẻ
3. Biện pháp 3: Phát triển vốn từ thông qua hoạt động.
4. Biện pháp 4: Phối hợp giữa cô với gia đình để đạt kết quả cao nhất.

Biện pháp 1. Nắm được đặc điểm phát triển ngôn ngữ trẻ 25- 36 tháng.

Độ tuổi từ 25- 36 tháng được coi là cột mốc đánh dấu sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Vốn từ của trẻ tăng nhanh, số lượng từ 500 – 600 từ. Trong vốn từ của trẻ phần lớn là các danh từ, động từ, có tất cả các loại từ đơn, từ ghép. Trẻ có thể gọi tên các thứ mà bé nhìn thấy thường xuyên như: giường, cửa, bàn ghế và các loại động vật như (Chó, mèo, chim, cá) và những người quen thuộc, được xuất hiện với số lượng ít và được tăng dần theo tháng tuổi của trẻ.

- Để thực hiện được điều đó tôi phải thông qua nhiều phương tiện khác nhau qua các giờ học, các trò chơi, dạo chơi ngoài trời và sinh hoạt hàng ngày.

- Để giúp trẻ phát triển vốn từ, tôi thấy giáo viên cần nói to, rõ ràng, mạch lạc, dễ nghe.

- Vì tư duy lứa tuổi này là tư duy trực quan, khả năng tri giác về sự vật hiện tượng bắt đầu hoàn thiện.

- Trẻ hay bắt chước những cử chỉ lời nói của người lớn, do vậy ngôn ngữ của cô phải trong sáng và chính xác.

Rèn luyện và phát triển vốn từ cho trẻ, tập cho trẻ biết nghe, hiểu và phát âm chính xác các câu tiếng mẹ đẻ, hướng dẫn trẻ biết diễn đạt ý muốn của mình cho người khác hiểu. vì vậy khi tiếp xúc với các sự vật hiện tượng thì phải cho trẻ biết gọi tên, đặc điểm của đối tượng, giáo viên dạy trẻ biết nói đủ câu đầy đủ.

Biện pháp 2. Tạo môi trường học tập phát triển vốn từ cho trẻ.

Đối với mầm non việc tạo môi trường học tập đầu tiên phải đảm bảo an toàn cho trẻ. Tôi tận dụng diện tích phòng học, bố trí các góc hợp lý, yên tĩnh, có lối đi chuyển thuận tiện khi liên kết các góc chơi, kéo các góc khi chơi xong để đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động. trang trí các góc không chỉ phải đẹp, ngộ nghĩnh, bắt mắt, mang tính giáo dục mà còn phải phù hợp với chủ đề, với từng góc chơi, với nội dung học tập của trẻ, đáp ứng được nhu cầu khám phá, trí tò mò thích cái mới, cái lạ của trẻ.

các bé dùng từ không chính xác, còn nói ngọng, nói không đủ câu, không chọn nghĩa chiếm một số lượng

- Chú ý sắp xếp các đồ dùng, đồ chơi một cách khoa học để tạo môi trường thoải mái, sạch sẽ.

- Trước cửa lớp tôi đã trang trí các hình vẽ menu cảm xúc rất dễ thương, những cử chỉ âu yếm, hôn lên má cô, bắt tay nhau sẽ làm tình cảm giữa cô và trẻ ngày càng gần gũi nhau hơn.

Biện pháp 3: Phát triển vốn từ cho trẻ thông qua hoạt động

3.1 Phát triển vốn từ cho trẻ thông qua hoạt động học nhận biết.

Đây là giờ học giúp sự phát triển ngôn ngữ và cung cấp tối đa vốn từ cho trẻ 25- 36 tháng. Vốn từ chính là nền móng để phát triển ngôn ngữ, giúp trẻ nhận thức tốt hơn về thế giới xung quanh, từ đó hình thành hệ thống kiến thức một cách chính xác và khoa học.

- Đặc biệt là với hình thức tiết học đòi hỏi giáo viên phải lựa chọn nội dung lồng ghép linh hoạt các hoạt động sao cho phù hợp với trẻ và phát huy được tối đa khả năng phát âm của trẻ.

Ví dụ 1: Nhận biết quả cam.

- Mục đích: Giúp trẻ nhận biết được quả cam, và một số đặc điểm đặc trưng của quả cam. Có dạng hình tròn, màu xanh, vỏ sần.

- Khi trẻ trả lời giáo viên phải chú ý câu trả lời của trẻ. Dạy trẻ phải nói được cả câu theo yêu cầu của cô, nếu trẻ chưa nói được giúp trẻ nói lại nhiều lần.

Ví dụ 2: Nhận biết xe đạp.

- Mục đích: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên xe đạp, biết một số bộ phận, đặc điểm, công dụng của xe đạp.

Như vậy, nhờ có sự giao tiếp giữa cô và trẻ đã giúp trẻ giao tiếp cởi mở tự tin, phát huy tính tích cực của phát triển tư duy và ngôn ngữ cho trẻ, rèn khả năng ghi nhớ, phát triển khả năng quan sát, phát triển tích cực các giác quan, kích thích tính ham hiểu biết, tìm tòi. Qua đó củng cố, mở rộng vốn hiểu biết, phát triển vốn từ cho trẻ.

Ví dụ 3: Nhận biết phân biệt màu đỏ - màu xanh

- Mục đích: giúp trẻ nhận biết, phân biệt được các đồ dùng, đồ chơi có màu xanh, màu đỏ.

Ví dụ 4: Nhận biết phân biệt hình vuông – hình tròn.

- Mục đích: Trẻ nhận biết phân biệt được hình vuông – hình tròn. Biết được hình tròn lăn được, hình vuông có các góc cạnh không lăn được.

3.2. Phát triển vốn từ cho trẻ thông qua hoạt động chơi nhận biết.

**** Giờ chơi góc:***

- Thời gian chơi của trẻ chiếm nhiều nhất trong thời gian ở lớp, là thời gian trẻ được chơi thoải mái đúng với đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ. Trong quá trình trẻ chơi, trẻ sử dụng các loại từ khác nhau, có nội dung khác nhau. Giờ chơi có tác dụng rất lớn trong việc phát triển vốn từ, đặc biệt là cụ thể hóa vốn từ cho trẻ.

Ví dụ: Trò chơi trong góc “Bé em” trẻ được chơi với búp bê và khi chơi trẻ sẽ giao tiếp với các bạn bằng ngôn ngữ hàng ngày.

- Qua giờ chơi cô không những dạy trẻ kỹ năng sống mà còn dạy trẻ nghe, hiểu, giao tiếp cùng nhau và trao cho nhau những tình cảm yêu thương, gắn kết con người với con người.

- Ngoài những góc chơi tôi luôn tìm tòi học hỏi, tham khảo tài liệu tìm kiếm những trò chơi ý nghĩa, vui nhộn, bên cạnh đó giáo viên cần tạo sự hứng thú để cuốn hút trẻ đồng thời khích lệ trẻ phát âm to hơn khi chơi. Như vậy trẻ vừa tiếp thu bài học một cách nhẹ nhàng mà lại đạt kết quả cao.

- Qua một số trò chơi giúp trẻ giao tiếp mạnh dạn hơn, vốn từ được tăng lên ngôn ngữ được sử dụng lưu loát hơn.

Trò chơi: Chiếu túi kỳ diệu:

Trò chơi này chỉ nhìn và trò chuyện về các loại hoa quả quen thuộc hàng ngày của trẻ như: Quả cam, quả dưa, quả dưa hấu...

- Trò chơi này cô cho trẻ chơi vào thời gian đón, trả trẻ để đàm thoại các loại quả quen thuộc.

Biện pháp 4: Phối hợp giữa cô với gia đình để đạt kết quả cao nhất:

Trong giáo dục mầm non việc tạo ra sự liên hệ, phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh là một việc làm hết sức cần thiết, đóng vai trò quyết định đến hiệu quả trong công tác giáo dục trẻ và là nền tảng cho những bậc thang phát triển của trẻ sau này.

- Để có sự kết hợp tốt nhất từ phía phụ huynh tôi cần kết hợp với ban phụ huynh của lớp và phối kết hợp cùng với nhà trường trong việc tổ chức ngày lễ, ngày hội và các sự kiện đặc biệt ở trường mầm non như tổ chức các ngày hội ngày lễ ở trường, hoạt động trải nghiệm về ngày tết trung thu, tết nguyên đán.

- Gửi các bài thơ, truyện, câu đố hàng ngày để phụ huynh cùng dạy con và cùng trao đổi một cách thống nhất về cách chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ và kết hợp trong sinh hoạt học trong từng tháng và từng tuần, góc tuyên truyền cho phụ huynh nắm được.

+ Luôn lắng nghe chia sẻ, tâm tư nguyện vọng, cũng như sự đóng góp ý kiến của các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Tạo môi quan hệ cởi mở giữa phụ huynh và giáo viên.

+ Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về thực tế của trẻ để kịp thời có biện pháp khắc phục

III. Hiệu quả đạt được sau khi áp dụng biện pháp

Qua một thời gian vận dụng các biện pháp nhỏ trên tại nhóm trẻ B Trường mầm non Yên Hải tôi thấy những biện pháp trên rất có hiệu quả, trẻ lớp tôi có chuyển biến rất rõ rệt, cụ thể như sau:

1. Đối với trẻ: Sau khi áp dụng: một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 25 - 36 tháng tuổi B tại lớp trong năm học 2024- 2025, tôi nhận thấy ngôn ngữ của trẻ đã chuyển biến rõ rệt. Trẻ ngoan, có nề nếp biết thể hiện vốn từ của mình đúng lúc, đúng chỗ. Trẻ phấn khởi hào hứng tham gia học tập. Trẻ đã ít sử dụng câu đơn thay vào đó trẻ đã sử dụng được nhiều kiểu câu khác nhau. Trẻ mạnh dạn tự tin, chú ý tập trung phát triển khả năng ghi nhớ có chủ định và phát triển vốn từ của trẻ nhà trẻ như: Câu nói của trẻ đã rõ ràng và mạch lạc hơn trước rất nhiều so với kết quả đầu năm khảo sát.

Kết quả tháng 10/ 2024 đạt được như sau:

STT	Tiêu chí	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %
1	Khả Năng nghe hiểu ngôn ngữ và phát âm đúng từ ngữ	13/16	81	3/16	19
2	Phát âm to, rõ tiếng	14/16	88	2/16	12
3	Khả năng nói đúng ngữ pháp	13/16	81	3/16	19
4	Vốn từ	14/16	88	2/16	12

Nhìn vào kết quả khảo sát, tôi thấy rằng qua sự tác động phù hợp trẻ đã mạnh dạn hơn, tự tin hơn trong giao tiếp. Khả năng nghe hiểu ngôn ngữ và phát âm đúng từ ngữ đã tăng lên rất nhiều so với đầu năm. Trẻ phát âm to, rõ tiếng. Khả năng đúng ngữ pháp của trẻ tăng lên nhiều. Vốn từ của trẻ đa dạng phong phú.

Chính điều đó làm cho tôi thấy phấn khởi, yêu nghề, mến trẻ giúp cho tôi có

ngiht lực hơn trong công tác.

*** Đối với phụ huynh:**

- Đã biết phối hợp cùng cô ôn lại bài cùng con vào buổi tối, sẵn sàng và hỗ trợ thêm các đồ dùng đồ chơi cho cô trò hoạt động.

- Mong muốn cho con tham gia vào các hoạt động tập thể, đợi chờ và muốn biết những nội dung hàng ngày con được học ở lớp.

*** Đối với giáo viên:**

- Được phụ huynh trẻ tin tưởng và tận tình giúp đỡ biết phối hợp cùng cô trong công tác giáo dục trẻ.

- Phương pháp dạy: Đã đúc kết rất nhiều kinh nghiệm về phương pháp dạy trẻ như tổ chức tiết học nhẹ nhàng linh hoạt, có sáng tạo trong từng tiết dạy, tổ chức các hoạt động đa dạng, hấp dẫn, gây hứng thú cho trẻ.

- Giáo viên biết lựa chọn nội dung, biết sắp xếp nội dung đã lựa chọn giúp cho trẻ nói năng, rõ ràng, mạch lạc.

Điều quan trọng hơn nữa là tôi đã hiểu được trẻ để có biện pháp, có kế hoạch phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Cô giáo được trau dồi thêm kiến thức hiểu sâu hơn về cách thực hiện chuyên đề phát triển vốn từ cho trẻ nhà trẻ. Bản thân tôi cũng tự tin rất nhiều khi lên lớp.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với PGD&ĐT:

Tôi kính mong Phòng Giáo dục thường xuyên mở lớp bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sư phạm, kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên phù hợp với sự phát triển của xã hội và thường xuyên tổ chức các buổi kiến tập và các hoạt động thực tế về chuyên đề “Phát triển vốn từ cho trẻ 25- 36 tháng tuổi” cho giáo viên trong toàn Thị xã có cơ hội được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và nắm bắt kịp thời những phương pháp giáo dục đổi mới, tiên tiến. Từ đó thầy cô sẽ có động lực, hứng thú và tâm huyết hơn.

2. Đối với nhà trường:

Nhà trường cần tiếp tục tạo điều kiện khuyến khích giáo viên tham gia học hỏi bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn. Có cơ hội tự rèn luyện các kỹ năng của bản thân, mở các chuyên đề để giáo viên được tìm hiểu, nghiên cứu và trao đổi, thảo luận về các biện pháp, hình thức dạy cho trẻ nhận biết và khám phá khoa học tại trường.

Nhà trường cần tiếp tục tham mưu có hiệu quả để mua sắm thêm đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị để thuận lợi hơn cho các hoạt động dạy và học của cô và trẻ

Trên đây là:” **Biện pháp phát triển vốn từ thông qua hoạt động nhận biết cho trẻ 25- 36 tháng tuổi B trường mầm non Yên Hải**” đã được áp dụng hiệu quả cho trẻ em tại nhóm, lớp trẻ 25- 36 tháng tuổi B trường mầm non Yên Hải,

thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh. Biện pháp này lần đầu được dùng để đăng ký thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp thị xã năm học 2024-2025 và chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó.

Xác nhận của lãnh đạo



Giáo viên thực hiện biện pháp

Nguyệt

Vũ Thị Nguyệt